THỨ HAI

**HOẠT ĐỘNG 1: ĐÓN TRẺ**

- Trò chuyện về bản thân của bé (Ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân) (7- 28)

+ Bạn trai và bạn gái khác nhau ở điểm nào?

**HOẠT ĐỘNG 2: THỂ DỤC SÁNG**

- Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.

- Hô hấp: Hít vào, thở ra.

 - Khởi động: đi bình thường, đi nhóm gót, đi bình thường, đi khom lưng, đi bình thường, đi nhanh nhanh dần, chạy chậm, chạy nhanh, nhanh dần, chạy chậm, chậm dần, đi chậm và dừng lại (đội hình hàng ngang)

Trọng động:

 + Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).

-> Các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ

 + Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông

 + Chân: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang;

 + Bật: Bật tách chân, khép chân.

 - Hồi tĩnh: Đi thở sâu hít thở nhẹ nhàng.

 **HOẠT ĐỘNG 3: GIỜ HỌC**

**ND1: PTNT**

**Đề tài: SO SÁNH BẰNG NHAU, NHIỀU NHẤT, ÍT HƠN VÀ ÍT NHẤT**

**I. Mục đích yêu cầu:**

 - Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, ít nhất, nhiều nhất, ít hơn.

**II. Chuẩn bị:**

- Nhiều thẻ số 5, 6, 7.

- Đồ dùng, hột hạt nhóm đối tượng có số lượng 6.

**III. Tiến hành:**

**\*Hoạt động 1:**

- Hát “ Tập đếm”.

- Giới thiệu số lượng các nhóm đối tượng 5, 6, 7”

- Cho trẻ đếm và so sánh số lượng các nhóm đối tượng.

- Đặt câu hỏi:

 + Số lượng các nhóm đối tượng này như thế nào so với nhau?

 + Vì sao con biết số lượng các nhóm này không bằng nhau?

 + Muốn so sánh số lượng của 3 đối tượng và tìm ra đối tượng ít nhất, nhiều nhất chúng at phải làm gì?

=> Cọ khái quát: Muốn so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng, chúng ta phải xếp tương ứng 1-1.

- Cho trẻ nhắc lại kết quả vừa so sánh.

**\*Hoạt động 2:**

- Trò chơi: “Vỗ cái tay".
- Giới thiệu: Rổ đồ dùng, đồ chơi.
- Yêu cầu: Xếp đồ dùng ra bàn, so sánh số lượng 3 nhóm đối tượng và nói lên kết quả.

- Thực hành/nhóm.

- Trò chơi: “Ai nhanh hơn:

- Giới thiệu: Qui ước trò chơi.

- Cô nói: màu xanh, đỏ, vàng. => Trẻ chọn nhóm đối tượng và nói nhiều nhất/ ít nhất và giơ lên.

 Vd: Cô nói: "Màu đỏ" - Trẻ nói: "nhiều nhất".

- Cô nói: nhiều hơn, bằng nhau =>Trẻ nói tên nhóm đồ vật và giơ lên.

**ND2: TCXH** Ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân.**(7-28)**

- Nhận ra được một số hành vi ứng xử cần có, sở thích có thể khác nhau giữa bạn trai và bạn gái, ví dụ: Bạn gái cần nhẹ nhàng trong khi nói, đi đứng, bạn trai cần phải giúp đỡ các bạn gái bê bàn, xách các đồ nặng…, bạn trai thích chơi đá bóng, bạn gái thích chơi búp bê. ..

- Thường xuyên thể hiện hành vi ứng xử phù hợp: những việc bé làm được như vui chơi bạn nhẹ nhàng , giúp đỡ nhau khi ban cần , chia sẻ với nhau công việc trong lớp . Những việc bé không làm được như : chơi vật sắc nhọn, kông leo trèo ....

- Lựa chọn trang phục phù hợp với giới tính của bé .

-Lập bảng so sánh về các bạn trong lớp (bạn mặc váy, đầm, quần, bạn tóc dài, bạn tóc ngắn, bạn mặc áo màu, áo hoa, áo sọc, bạn mang giày, mang dép...)

**HOẠT ĐỘNG 4: HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Quan sát vườn cây của bé.

- TCVĐ: Trời mưa.

 TCDG: Xỉa cá mè

- Chơi đạp xe đạp, chơi tự do với cát, nước và chơi với một số đồ chơi ngoài trời.

Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết đi xong dội/giật nước cho sạch.

**HOẠT ĐỘNG 5: HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

**- Góc toán:** chơi lô tô, nhận biết hình hình học.

- Lập bảng so sánh về 3 nhóm đối tượng

**Góc tạo hình**: tạo hình từ dấu in ngón tay, bàn tay, bàn chân, trẻ dán hình vào đúng vị trí cho trước, không nhăn tạo thành bức tranh đẹp (2-8).

**- Góc chữ viết:** Tìm và sao chép từ có chứa chữ đã học. Tập viết tên các thứ trong tuần. Chơi tìm thẻ chữ trên bài thơ, bắt chước, hành vi sao chép từ, chữ cái. Tạo dáng chữ cái bằng nguyên vật liệu, chơi đô mi nô.

***- Góc Văn học:*** đọc sách truyện, kể truyện theo ý thích của trẻ bằng tranh, rối.

**- Góc xây dựng**: Xây nhà cao tầng, khu chung cư, lắp ghép các khối, hộp tạo thành ngôi nhà.

- **Góc phân vai**: Salon làm đẹp, Bác sỹ, Quán ăn, tổ chức sinh nhật,... Trò chuyện thể hiện vai chơi trong góc Gia đình (Thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè) (9-37).

**- Góc thiên nhiên:** Chăm sóc vườn cây của bé: lau lá, tưới cây

**HOẠT ĐỘNG 6: VỆ SINH, ĂN, NGỦ**

- Bỏ rác đúng nơi qui định, không nhổ bậy ra lớp.

- Rèn kỹ năng trải chiếu, xếp gối.

**HOẠT ĐỘNG 7: SINH HOẠT CHIỀU**

- Trò chuyện: "Con sẽ làm gì sau giờ học?" (Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi).

- Chơi đồ chơi lắp ráp và thu dọc đồ chơi.

**HOẠT ĐỘNG 8: NHẬN XÉT**

THỨ BA

**HOẠT ĐỘNG 1: ĐÓN TRẺ**

- Trò chuyện: Hôm nay bé cảm thấy thế nào? (Nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức, giận, ngạc nhiên, sợ hãi) (14- 61).

 **HOẠT ĐỘNG 2 : THỂ DỤC SÁNG**

- Tập với các động tác theo nhạc Nhịp điệu

**HOẠT ĐỘNG 3: GIỜ HỌC**

**ND1: TCXH**

 **Đề tài : CẢM XÚC CỦA BÉ**

**( VUI, BUỒN , TỨC GIẬN , NGẠC NHIÊN )**

 **I/ CHUẨN BỊ:**

**1. Cô**

* Giao nhiệm vụ cho trẻ về nhà:

+Trò chuyện với ba mẹ các loại cảm xúc

+ Soi gương thể hiện các trạng thái cảm xúc.

* 1 số hình ảnh các loại cảm xúc.
* Chuẩn bị một số câu hỏi

**2. Trẻ:**

* Mỗi trẻ thể hiện trạng thái cảm xúc mà trẻ biết và yêu thích.

**II/ TIẾN HÀNH:**

**1/ Bé biết gì về cảm xúc?**

* Xem video clip cách thể hiện các loại cảm xúc, đặt câu hỏi:

+ Đoạn video clip có mấy loại cảm xúc?

+ Mỗi loại cảm xúc khác nhau như thế nào?

+ Khi nào chúng ta thể hiện cảm xúc?

**2/ Hiểu ý đồng đội:**

- Chia 4 nhóm mỗi lượt chơi có 2 bạn. Một bạn lấy thẻ hình chạy lên dán lên bảng rồi diễn tả cho bạn cùng đồng đội hiểu và lấy đúng thẻ hình. Bạn còn lại dán thẻ hình lên mặt bảng còn lại

**-** Trò chuyện cách thể hiên các trạng thái cảm xúc.

ND2: PTNN Đề tài: Bé sao chép tên mình

- Trẻ thực hiện sao chép tên mình (19-88).

-Làm bài tập bé tập tô trang 15-16

-**HOẠT ĐỘNG 4: HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Trò chơi vận động: "Bé khỏe bé ngoan" (Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân).

- Chơi trò chơi dân gian: "Nu na nu nống”

**HOẠT ĐỘNG 5: HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

Kể tên các trạng thái cảm xúc. Lập bảng về sở thích, cảm xúc của bạn và tôi.

**Góc tạo hình**: tạo hình từ dấu in ngón tay, bàn tay, bàn chân, trẻ dán hình vào đúng vị trí cho trước, không nhăn tạo thành bức tranh đẹp (2-8).

**- Góc chữ viết:** Tìm và sao chép từ có chứa chữ đã học. Tập viết tên các thứ trong tuần. Chơi tìm thẻ chữ trên bài thơ, bắt chước, hành vi sao chép từ, chữ cái. Tạo dáng chữ cái bằng nguyên vật liệu, chơi đô mi nô.

***- Góc Văn học:*** đọc sách truyện, kể truyện theo ý thích của trẻ bằng tranh, rối.

**- Góc toán:** chơi lô tô, nhận biết hình hình học.

**- Góc xây dựng**: Xây nhà cao tầng, khu chung cư, lắp ghép các khối, hộp tạo thành ngôi nhà.

- **Góc phân vai**: Salon làm đẹp, Bác sỹ, Quán ăn, tổ chức sinh nhật,... Trò chuyện thể hiện vai chơi trong góc Gia đình (Thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè) (9-37).

**- Góc thiên nhiên:** Chăm sóc vườn cây của bé: lau lá, tưới cây

**HOẠT ĐỘNG 6 : VỆ SINH, ĂN, NGỦ**

- Trò chuyện và nhắc nhở trẻ: Tự rửa mặt, chải răng hàng ngày (TC)

- Trẻ ăn hết suất, làm quen món ăn

**HOẠT ĐỘNG 7: SINH HOẠT CHIỀU**

-Hành vi nên và không nên **(**cảm xúc vui , buồn ,tức giận..)

**HOẠT ĐỘNG 8: NHẬN XÉT**

 THỨ TƯ

**HOẠT ĐỘNG 1: ĐÓN TRẺ**

- Cô trò chuyện cùng trẻ: vì sao cần phải tập thể dục mỗi ngày?

Trò chuyện : Thay đổi hành vi và thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh (9-40).

**HOẠT ĐỘNG 2: THỂ DỤC SÁNG**

- Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.

- Hô hấp: Hít vào, thở ra.

 - Khởi động: đi bình thường, đi nhóm gót, đi bình thường, đi khom lưng, đi bình thường, đi nhanh nhanh dần, chạy chậm, chạy nhanh, nhanh dần, chạy chậm, chậm dần, đi chậm và dừng lại (đội hình hàng ngang)

Trọng động:

 + Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).

-> Các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ

 + Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông

 + Chân: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang;

 + Bật: Bật tách chân, khép chân.

 - Hồi tĩnh: Đi thở sâu hít thở nhẹ nhàng.

 **HOẠT ĐỘNG 3: GIỜ HỌC**

**ND1: PTTC**

**Đề tài: NÉM XA BẰNG 1 TAY**

\* **Mục đích yêu cầu**:

- Trẻ biết ném xa bằng 1 tay.

\* **Chuẩn bị**:

* 40 túi cát, 4 vạch mức
* Nhạc “ Nắng sớm”

**\*Hoạt động:**

**♦ KHỞI ĐỘNG:**

 Trẻ đi và chạy kết hợp với nhạc (Đi kiễng chân, đi bình thường, đi bằng gót chân, đi bình thường, đi bằng mép ngoài bàn chân, đi bình thường…. kết hợp xoay vai, xoay cánh tay, xoay cổ tay, ….

chạy chậm, chạy bình thường, chạy nhanh, chạy bình thường, chạy chậm, chạy bình thường…)

**♦ TRỌNG ĐỘNG:**

*\*Bài tập phát triển chung:*

 + Tay 2: Tay đưa ra phía trước, đưa lên cao (34L x 8N )

 + Bụng 4: Đứng đan tay ra sau lưng, gập người về phía trước (2L x 8N )

+ Chân 2: Ngồi khuỵu gối (tay đưa cao, ra trước) (2L x 8N)

+ Bật 1: Bật tiến về phía trước (1L x 8N )

*\*Vận động cơ bản:*“Ném xa bằng 1 tay”

Trẻ thực hiện mẫu,cô giải thích vận động: Chuẩn bị tư thế đứng trước vạch mức, một tay túi cát,

người hơi ngã về sau, dùng sức ném túi cát đi xa sau đó đi về cuối hàng.

- Trẻ chia 4 nhóm thực hiện vận động

\* *Trò chơi vận động*: Chơi “Nhảy lò cò"

+ Cách chơi: Chia làm 5 nhóm, từng trẻ của mỗi nhóm nhảy lò cò vào ô vẽ sẵn

+ Luật chơi: Bạn nào đạp lên vạch mức sẽ bị dừng cuộc chơi

- Trẻ chơi 2 - 3 lần

**♦ HỒI TĨNH:**

- Trẻ đi hít thở nhẹ nhàng

ND2: PTTM Đề tài : Vẽ Kiểu Tóc

-Cô cho trẻ xem các kiểu tóc của bạn trai , bạn gái .

- Trẻ nêu ý kiến của trẻ , thực hành bài tập .(tr3 )

**HOẠT ĐỘNG 4: HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Chơi trò chơi vận động: Thi ai nhanh

- Trò chơi dân gian: Tập tầm vông

**HOẠT ĐỘNG 5: HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

Làm Album các loại cảm xúc. Vẽ các loại trạng thái cảm xúc.

**Góc tạo hình**: tạo hình từ dấu in ngón tay, bàn tay, bàn chân, trẻ dán hình vào đúng vị trí cho trước, không nhăn tạo thành bức tranh đẹp (2-8).

**- Góc chữ viết:** Tìm và sao chép từ có chứa chữ đã học. Tập viết tên các thứ trong tuần. Chơi tìm thẻ chữ trên bài thơ, bắt chước, hành vi sao chép từ, chữ cái. Tạo dáng chữ cái bằng nguyên vật liệu, chơi đô mi nô.

***- Góc Văn học:*** đọc sách truyện, kể truyện theo ý thích của trẻ bằng tranh, rối.

**- Góc toán:** chơi lô tô, nhận biết hình hình học.

**- Góc xây dựng**: Xây nhà cao tầng, khu chung cư, lắp ghép các khối, hộp tạo thành ngôi nhà.

- **Góc phân vai**: Salon làm đẹp, Bác sỹ, Quán ăn, tổ chức sinh nhật,... Trò chuyện thể hiện vai chơi trong góc Gia đình (Thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè) (9-37).

**- Góc thiên nhiên:** Chăm sóc vườn cây của bé: lau lá, tưới cây

**HOẠT ĐỘNG 6: VỆ SINH, ĂN, NGỦ**

- Kiểm tra kỹ năng rửa tay và đánh răng của trẻ(Tiết kiệm điện, nước).

- Tập trẻ ăn đa dạng các loại thức ăn.

**HOẠT ĐỘNG 7: SINH HOẠT CHIỀU**

- Trò chuyện về các hành động chơi, vai chơi ở các góc(Chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn (11-51).

**HOẠT ĐỘNG 8: NHẬN XÉT**

THỨ NĂM

**HOẠT ĐỘNG 1: TRÒ CHUYỆN SÁNG**

- gọi đúng tên các ngày trong tuần theo thứ tự.

- Trẻ điểm danh góc bé đến lớp.

- Hát diễn cảm, tự nhiên rõ lời phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát về bản thân, gia đình: Bàn tay mẹ, có ông bà có ba má, người tôi yêu thương, mời bạn ăn, nhà mình rất vui... qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ

**HOẠT ĐỘNG 2: THỂ DỤC SÁNG**

- Tập với các động tác theo nhạc Nhịp điệu

**HOẠT ĐỘNG 3: GIỜ HỌC**

**ND1: LQCV**

**Đề tài: CHỮ " M,T"**

**\* Mục đích yêu cầu :**

- Nhận dạng được chữ m,t và tìm được chữ m, t trong từ và câu (Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt) (19- 91)

**\* Chuẩn bị :**

- Hình vẽ: mắt, mũi, miệng, tay, tai.

- Bài tập điền chữ m,t vào chỗ trống cho phù hợp.

**\* Hoạt động:**

**1. Hoạt động 1**

- Cô kể chuyện “Ai quan trọng nhất” vừa kể vừa xuất hiện hình mắt, mũi miệng, tay, tai

- Giới thiệu từ tương ứng với các hình trên (mắt, mũi, miệng, tay, tai)

- Trò chơi “Biến mất xuất hiện” còn lại chữ mắt và tay

- Giới thiệu chữ m, t

-Đọc 2-3 lần

- Tìm từ có chứa chữ m, t

**2. Hoạt động 2**

- Giới thiệu bài tập điền chữ m,t vào chỗ trống cho phù hợp

 + Quan sát hình vẽ có các từ chứa chữ m, t

 + Trẻ điền chữ m, t vào chỗ trống cho phù hợp

ND2 : PTNN Đề tài : Truyện Ba Cô Gái

 \* Chuẩn bị:

 - Rối truyện

 - Bộ tranh rời

\*Hoạt động:

- Trẻ xem tranh dự đoán xem trẻ biết gì về câu chuyện

Cô kể kết hợp tranh

- Câu hỏi dự đoán:

 Chuyện gì xảy ra khi cô chị không đến thăm mẹ?

 Cô út làm gì khi nghe tin mẹ bệnh?

- Đàm thoại:

 + Trong câu chuyện con thích nhân vật nào? Tại sao ?

Bài học từ nội dung truyện: ba cô gái được mẹ chăm sóc yêu thương, khi mẹ ốm cô cả và cô hai không quan tâm chăm sóc, không thương yêu mẹ, cô út thương yêu mẹ.

**HOẠT ĐỘNG 4: HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Quan sát thời tiết.

- Chơi trò chơi vận động: “Về đúng nhà”

- TCDG: Lộn cầu vồng

- Trẻ chơi tự do xung quanh sân trường.

- Hướng dẫn trẻ vệ sinh sau khi chơi ngoài trời.

**HOẠT ĐỘNG 5: HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

**- Góc chữ viết:** Tìm và sao chép từ có chứa chữ đã học. Tập viết tên các thứ trong tuần. Chơi tìm thẻ chữ trên bài thơ, bắt chước, hành vi sao chép từ, chữ cái. Tạo dáng chữ cái bằng nguyên vật liệu, chơi đô mi nô.

Lập bảng thể hiện lại tình huống và các loại cảm xúc

**Góc tạo hình**: tạo hình từ dấu in ngón tay, bàn tay, bàn chân, trẻ dán hình vào đúng vị trí cho trước, không nhăn tạo thành bức tranh đẹp (2-8).

***- Góc Văn học:*** đọc sách truyện, kể truyện theo ý thích của trẻ bằng tranh, rối.

**- Góc toán:** chơi lô tô, nhận biết hình hình học.

**- Góc xây dựng**: Xây nhà cao tầng, khu chung cư, lắp ghép các khối, hộp tạo thành ngôi nhà.

- **Góc phân vai**: Salon làm đẹp, Bác sỹ, Quán ăn, tổ chức sinh nhật,... Trò chuyện thể hiện vai chơi trong góc Gia đình (Thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè) (9-37).

**- Góc thiên nhiên:** Chăm sóc vườn cây của bé: lau lá, tưới cây

**HOẠT ĐỘNG 6: VỆ SINH, ĂN, NGỦ**

- Trò chuyện: "Bé làm gì khi bị đau?" (Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt).

- Rèn kỹ năng thu dọn phòng ngủ.

**HOẠT ĐỘNG 7: SINH HOẠT CHIỀU**

- Hát: Năm ngón tay ngoan.

- Đọc thơ: Cái mũi

(Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi).

**HOẠT ĐỘNG 8: NHẬN XÉT**

THỨ SÁU

**HOẠT ĐỘNG 1: ĐÓN TRẺ**

- Trò chuyện: "Cảm xúc tích cực là gì? Làm thế nào để quản lý cảm xúc tiêu cực?

**HOẠT ĐỘNG 2: THỂ DỤC SÁNG**

- Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.

- Hô hấp: Hít vào, thở ra.

 - Khởi động: đi bình thường, đi nhóm gót, đi bình thường, đi khom lưng, đi bình thường, đi nhanh nhanh dần, chạy chậm, chạy nhanh, nhanh dần, chạy chậm, chậm dần, đi chậm và dừng lại (đội hình hàng ngang)

Trọng động:

 + Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).

-> Các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ

 + Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông

 + Chân: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang;

 + Bật: Bật tách chân, khép chân.

 - Hồi tĩnh: Đi thở sâu hít thở nhẹ nhàng.

 **HOẠT ĐỘNG 3: GIỜ HỌC**

**ND1: PTTM**

**Đề tài: VỖ TIẾT TẤU CHẬM "NĂM NGÓN TAY NGOAN"**

\* Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu chậm bài hát “Năm ngón tay ngoan” (Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu).

\* Chuẩn bị:

- Đàn Organ

- Nhạc cụ: Phách tre, xúc xắc, trống lắc…

**\* Hoạt động:**

**\*Hoạt động 1**:

- Trò chơi “Ngón tay nhúc nhích” .

- Cả lớp hát bài hát” Năm ngón tay ngoan”

- Theo các bạn để bài hát hay và mới hơn thì chúng at làm gì?( múa, vỗ tay ...)

- Cô giới thiệu cách vỗ tiết tấu chậm trẻ xem .

- Trẻ thực hiện , cô chú ý sửa sai cho bé .

- Cô vỗ tay theo tiết tấu chậm với bài hát “Năm ngón tay ngoan”

- Cả lớp vỗ theo cô 2-3 lần

- Vỗ tay theo tiết tấu chậm với bài hát “Lạ ghê”

**\*Hoạt động 2:**

- Chia nhóm

 + Thảo luận vận động theo tiết tấu chậm với nhiều hình thức

 + Từng nhóm thực hiện vận động

- Cô quan sát, gợi ý thêm cho trẻ

ND2: TCXH Đề tài : Ai Đoán Giỏi

- -Chuẩn bị: tranh, thẻ từ

- Trẻ nhận biết được một số trạng thái cảm xúc : vui, buồn , sợ hãi, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh , qua nét mặt , cử chỉ giọng nói của người khác ( 9-35)

- Trò chơi Ai đoán giỏi . Trẻ chia đội cùng nhau thảo luận về một số trạng thái cảm xúc ( khi vui như thế nào, vì sao lại khóc , tại sao xấu hổ ....

**HOẠT ĐỘNG 4: HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát cây ăn quả trong trường: cây chuối, cây sake.

- TCVĐ: Đi với vòng

- TCDG: Dung dăng dung dẻ

- Chơi cầu tuột, xích đu, leo dây.

**HOẠT ĐỘNG 5: HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc âm nhạc : hát , múa bản nhạc trẻ thích phối hợp cùng nhạc cụ theo nhóm hay cá nhân

 -**Góc tạo hình**: tạo hình từ dấu in ngón tay, bàn tay, bàn chân, trẻ dán hình vào đúng vị trí cho trước, không nhăn tạo thành bức tranh đẹp (2-8).

**- Góc chữ viết:** Tìm và sao chép từ có chứa chữ đã học. Tập viết tên các thứ trong tuần. Chơi tìm thẻ chữ trên bài thơ, bắt chước, hành vi sao chép từ, chữ cái. Tạo dáng chữ cái bằng nguyên vật liệu, chơi đô mi nô.

***- Góc Văn học:*** đọc sách truyện, kể truyện theo ý thích của trẻ bằng tranh, rối.

**- Góc toán:** chơi lô tô, nhận biết hình hình học.

**- Góc xây dựng**: Xây nhà cao tầng, khu chung cư, lắp ghép các khối, hộp tạo thành ngôi nhà.

- **Góc phân vai**: Salon làm đẹp, Bác sỹ, Quán ăn, tổ chức sinh nhật,... Trò chuyện thể hiện vai chơi trong góc Gia đình (Thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè) (9-37).

**- Góc thiên nhiên:** Chăm sóc vườn cây của bé: lau lá, tưới cây

**HOẠT ĐỘNG 6: VỆ SINH, ĂN, NGỦ**

- Kiểm tra kỹ năng lau mặt.

- Rèn kỹ năng tự phục vụ khi ăn.

**HOẠT ĐỘNG 7:** **SINH HOẠT CHIỀU**

- Trò chơi: "Nói về bản thân" (Nói được khả năng và sở thích riêng của bản thân) ( 7- 29)

**HOẠT ĐỘNG 8: NHẬN XÉT**